

Số: 599 /TM-BVĐK

Quảng Trị, Ngày 15 tháng 9 năm 2021

THƯ MỜI THẦU

Kính gửi: các nhà thầu

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài Chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn Nhà nước để mua sắm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan Nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội – nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp;

Căn cứ thông tư 14/2020/TT-BYT ngày 10 tháng 7 năm 2020 Bộ Y tế qui định một số nội dung trong đấu thầu trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập;

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị tổ chức đấu thầu bằng hình thức chỉ định thầu rút gọn theo Luật đấu thầu như sau:

Tên gói thầu: hóa chất y tế khoa Hóa sinh vượt số lượng kế hoạch năm 2020-2021 mua cấp bách sử dụng tháng 9 năm 2021 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị (kèm phụ lục)

Nguồn vốn: nguồn quỹ bảo hiểm y tế, nguồn thu dịch vụ và các nguồn thu hợp pháp khác tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh.

Hình thức lựa chọn nhà thầu: chỉ định thầu rút gọn.

Thời gian bắt đầu thực hiện lựa chọn nhà thầu: tháng 9 năm 2021.

Loại hợp đồng: hợp đồng trọn gói .

Thời gian thực hiện hợp đồng: kể từ ngày hợp đồng mua bán được ký kết có hiệu lực đến ngày 30 tháng 9 năm 2021.

Thời gian nhận báo giá: nhà thầu gửi báo giá bản scan trước 14h30 ngày 16/9/2021 qua Email: thuanhoangbvdk@gmail.com

Thời gian nhận hồ sơ: 14h30 ngày 20/9/2021

Thành phần hồ sơ gồm có:

1. Giấy phép đăng ký kinh doanh hoặc Quyết định thành lập Công ty (ngành nghề phù hợp) và đã đăng ký trên hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia.

2. Biểu chào giá (theo mẫu đính kèm).

3. Hồ sơ hàng hóa (theo yêu cầu tại **Điều 12. Yêu cầu về hồ sơ hàng hóa** của bản dự thảo hợp đồng).

4. Số lượng hồ sơ : 01 bản gốc nộp tại khoa Dược, Tầng 1, Khu nhà G, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị, 266 Hùng Vương, Phường Đông Lương, TP Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Chậm nhất 14h30 ngày 19/9/2021

Mọi chi tiết xin liên hệ: khoa Dược, Tầng 1, Khu nhà G, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị, Số 266 Hùng Vương, P.Đông Lương, TP Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Số điện thoại: 0913 449 680

Email: thuanhoangbvdk@gmail.com

Quá thời hạn thông báo trên nếu nhà thầu không nộp hồ sơ thì chúng tôi sẽ không nhận hồ sơ, hồ sơ không đáp ứng yêu cầu sẽ không được hoàn trả lại

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- BGD (báo cáo);
- Nhà thầu;
- P.TCKT;
- Lưu:VT, K.Dược.

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG TRỊ
Trương Xuân Nhuận

Công ty
 Địa chỉ:
 Điện thoại : Email:

BẢNG CHÀO GIÁ

DANH MỤC HÓA CHẤT Y TẾ KHOA HÓA SINH VƯỢT SỐ LƯỢNG KẾ HOẠCH NĂM 2020-2021
 MUA CẤP BÁCH SỬ DỤNG THÁNG 9 NĂM 2021 CỦA BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG TRỊ

KÍNH GỬI: BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG TRỊ

STTD	STT	Tên hóa chất y tế mời thầu	Tên vật tư, hóa chất y tế dự thầu	Đơn vị tính	Hãng và nước sản xuất	Phân nhóm theo TT 14/2020/TT-BYT	Quy cách đóng gói	Tuổi thọ	Yêu cầu kỹ thuật	Số pháp lý sản phẩm (GPNK/GPLH/TKHQ...)	Số chứng chỉ chất lượng (IS, EC.....)	Số lượng	Đơn giá dự thầu (gồm thuế VAT)	Thành tiền
1	1	Dung dịch tham chiếu Snappak		ml		Nhóm 3			Phù hợp với MÁY ĐIỆN GIẢI ELECTROL YTE ANALYZER 9180			12.400		-
		Tổng cộng 01 khoản												

(Bảng chữ:)

Cam kết

-Hàng mới 100%.

-Giá đã bao gồm thuế GTGT kèm HD tài chính theo quy định.

-Giao hàng từ 5 đến 7 ngày sau khi nhận được yêu cầu và giao tại đơn vị sử dụng.

-Bảo giá có giá trị đến khi có thông báo mới.

....., ngày tháng 9 năm 2021

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

(Ký ghi rõ họ tên và đóng dấu)

11-18-21

SỞ Y TẾ QUẢNG TRỊ
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

DỰ THẢO

HỢP ĐỒNG THỰC HIỆN GÓI THẦU

Số hiệu gói thầu:

Tên gói thầu: hóa chất y tế khoa Hóa sinh vượt số lượng kế hoạch năm 2020-2021 mua cấp bách sử dụng tháng 9 năm 2021 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị

Dự án: hóa chất y tế khoa Hóa sinh vượt số lượng kế hoạch năm 2020-2021 mua cấp bách sử dụng tháng 9 năm 2021 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị

Quảng Trị, ngày 15 tháng 9 năm 2021

(Ban hành kèm theo Thông tư số: 11 /2015/TT-BKHĐT ngày 27 tháng 10 năm 2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư).

Số:/HD-BVĐK

DỰ THẢO HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Gói thầu: hóa chất y tế khoa hóa sinh vượt số lượng kế hoạch năm 2020-2021 mua cấp bách sử dụng tháng 9 năm 2021 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị

Căn cứ vào Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc Hội

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc Hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài Chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn Nhà nước để mua sắm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan Nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội – nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội – nghề nghiệp;

Căn cứ thông tư 14/2020/TT-BYT ngày 10 tháng 7 năm 2020 Bộ Y tế qui định một số nội dung trong đấu thầu trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-BVĐK ngày /9/2021 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa tỉnh V/v phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: hóa chất y tế khoa hóa sinh vượt số lượng kế hoạch năm 2020-2021 mua cấp bách sử dụng tháng 9 năm 2021 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị;

Hôm nay, ngày tháng năm 2021, tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị. Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

BÊN A: BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH QUẢNG TRỊ.

Địa chỉ: Số 266 Hùng Vương, Phường Đông Lương, TP Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Tel: 0233.3850987 - 0233.3854790

Số tài khoản: 3714.0.1078670.00000 tại Kho Bạc Nhà nước tỉnh Quảng Trị

MST: 3200098460

Đại diện là ông: **Trần Quốc Tuấn**

Chức vụ: **Giám đốc**

BÊN B:

Địa chỉ:

Điện thoại: E-mail:

Tài khoản: tại : Ngân hàng

Mã số thuế:

Đại diện là ông : Chức vụ:

Ủy quyền(nếu có)

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Bên A giao cho Bên B thực hiện việc cung cấp hàng hóa và dịch vụ theo danh mục được nêu chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng(kèm theo phụ lục)
2. Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng(kèm theo phụ lục)
3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.
4. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có)

Điều 3. Trách nhiệm của Bên A

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng và phương thức thanh toán nêu tại Điều 5 của hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định trong hợp đồng.

Điều 4. Trách nhiệm của Bên B

Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại hàng hóa và dịch vụ liên quan như nêu tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong hợp đồng.

Điều 5. Giá trị hợp đồng và phương thức thanh toán

1. Giá trị hợp đồng:

Danh mục hóa chất y tế gồmkhoản, trị giá: VNĐ

(*Bằng chữ:.....*).

2. Phương thức thanh toán:

a. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản

b. Thời hạn thanh toán: Bên A thanh toán cho bên B trong vòng 90 ngày kể từ ngày hai bên ký biên bản nghiệm thu thanh lý vật tư, hóa chất, sinh phẩm y tế.

Điều 6. Loại hợp đồng: : Hợp đồng theo đơn giá cố định từng mặt hàng, không thay đổi trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng đối với toàn bộ nội dung công việc của gói thầu.

Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng: Kể từ ngày hợp đồng mua bán được ký kết có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 9 năm 2021.

Điều 8. Hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng

1. Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện trong các trường hợp sau: Tùy tình hình thực tế hai bên sẽ thỏa thuận, thống nhất nếu có phát sinh.

2. Trường hợp phát sinh các hạng mục công việc ngoài phạm vi nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này, Bên A và Bên B sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng.

Điều 9. Bảo đảm thực hiện hợp đồng

1. Bên B phải thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo các yêu cầu sau:

Thời gian nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng: Trước khi hợp đồng được ký.

Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: Thư bảo lãnh do Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành, hoặc tiền mặt nộp tại phòng Tài chính – Kế toán Bệnh viện đa khoa tỉnh; hoặc chuyển khoản vào tài khoản của Bệnh viện đa khoa tỉnh theo

tài khoản số 114000 032 317, tại ngân hàng vietinbank chi nhánh Quảng Trị. Trường hợp nhà thầu nộp thư bảo lãnh của Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam thì phải là bảo đảm không có điều kiện.

Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% tổng giá trị của hợp đồng.

Số tiền bằng số:..... đồng,

Số tiền bằng chữ:

Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 9 năm 2021.

2. Bảo đảm thực hiện hợp đồng sẽ được trả cho Bên A khi Bên B không hoàn thành nghĩa vụ và trách nhiệm của mình theo hợp đồng làm phát sinh thiệt hại cho Bên A; bên B thực hiện hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của mình nhưng từ chối gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng.

3. Bên A phải hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Bên B trong thời hạn 15 ngày kể từ khi hai bên hoàn thành nghĩa vụ giao nhận hàng hóa, nghiệm thu, thanh lý hợp đồng.

Điều 10. Chấm dứt hợp đồng

1. Bên A hoặc Bên B có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau:

a) Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Bên A gia hạn;

b) Bên B bị phá sản, giải thể;

c) Các hành vi khác (nếu có).

2. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm a khoản 1 Điều này, Bên A có thể ký hợp đồng với nhà thầu khác để thực hiện phần hợp đồng mà Bên B đã không thực hiện. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng mà mình đang thực hiện và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng đó.

3. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm b khoản 1 Điều này, Bên A không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

Điều 11. Cung cấp, vận chuyển, kiểm tra và nghiệm thu hàng hóa

1. Tất cả các loại hàng hóa nêu ở điều 1 bên B phải giao đủ cho bên A tại kho của khoa Dược Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị. Khi giao hàng bên B phải cử cán bộ trực tiếp đi giao hàng hoặc gửi qua các phương tiện vận chuyển khác nhưng phải đảm bảo hàng nguyên đai, nguyên kiện, bao bì không rách nát, không ẩm ướt,

2. Thời gian giao hàng

- Bên B giao đủ hàng một lần cho bên A theo dự trù từng đợt của bên A là: 5 ngày kể từ ngày nhận dự trù của bên A qua Email, fax hoặc qua điện thoại....trong giờ hành chính các ngày trong tuần (*Trừ ngày thứ bảy, chủ nhật, ngày lễ tết*).

3. Chi phí bốc xếp, vận chuyển bên B chịu trách nhiệm.

4. Trước khi giao hàng bên B có trách nhiệm thông báo cho bên A biết để bên A sắp xếp thời gian, kho bãi, tổ chức nghiệm thu hàng hóa. Nếu không thông báo trước cho bên A thì mọi chi phí do chờ đợi, lưu kho, lưu bãi bên A không chịu trách nhiệm.

5. Tổ chức nghiệm thu:

Bên A lập hội đồng nghiệm thu để nghiệm thu hàng hóa và không nghiệm thu, nhập kho những hàng hóa vượt số lượng trong hợp đồng đã được ký kết.

12. Hồ sơ dự thầu :

1 Hồ sơ pháp lý nhà thầu: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương và đã đăng ký trên hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia

2. Biểu chào giá (theo mẫu đính kèm)

3. Hồ sơ hàng hóa: Yêu cầu về tính hợp lệ của hàng hóa:

3.1. Yêu cầu chung:

3.1.1 Về phân loại trang thiết bị:

a) Đối với trang thiết bị y tế thuộc loại A phải có Phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng của trang thiết bị y tế thuộc loại A (do các Sở Y tế công bố)

b) Đối với trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D (trừ các loại trang thiết bị y tế quy định tại Phụ lục III Ban hành kèm theo Thông tư số 46/2017/TT-BYT ngày 15/12/2017 của Bộ Y tế) phải có Phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế loại B, C, D (do các Sở Y tế công bố) và có bản phân loại trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D từ một đơn vị đã được Bộ Y tế cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ công bố đủ điều kiện phân loại trang thiết bị y tế.

3.1.2. Gói thầu vật tư , hóa chất, sinh phẩm y tế được phân chia theo các nhóm như sau:

a) Nhóm 1 gồm các trang thiết bị y tế đáp ứng đồng thời các tiêu chí sau đây:

- Được ít nhất 02 nước trong số các nước thuộc Phụ lục số I kèm theo Thông tư số 14/2020/TT-BYT (sau đây gọi tắt là nước tham chiếu) cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do;
- Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.

b) Nhóm 2 gồm các trang thiết bị y tế đáp ứng đồng thời các tiêu chí sau đây:

- Được ít nhất 02 nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do;
- Không sản xuất tại các nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.

c) Nhóm 3 gồm các trang thiết bị y tế đáp ứng đồng thời các tiêu chí sau đây:

- Được ít nhất 01 nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do;
- Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.

d) Nhóm 4 gồm các trang thiết bị y tế đáp ứng đồng thời các tiêu chí sau đây:

- Được ít nhất 01 nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do;
- Không sản xuất tại các nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.

đ) Nhóm 5 gồm các trang thiết bị y tế đáp ứng đồng thời các tiêu chí sau đây:

- Có số lưu hành tại Việt Nam (bao gồm cả các trường hợp được cấp giấy chứng nhận đăng ký lưu hành);
- Sản xuất tại Việt Nam.

e) Nhóm 6 gồm các trang thiết bị y tế không thuộc các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c, d và đ.

* Hàng hóa tham dự thầu vào nhóm trang thiết bị y tế phù hợp theo quy định tại Khoản 3 Điều 4 Thông tư số 14/2020/TT-BYT ngày 10/07/2020, cụ thể như sau:

-Trang thiết bị y tế đáp ứng tiêu chí tại nhóm 1 được dự thầu vào nhóm 1 và các nhóm 2, 3, 4, 5, 6;

-Trang thiết bị y tế đáp ứng tiêu chí tại nhóm 2 được dự thầu vào nhóm 2 và nhóm 3, 4, 5, 6;

-Trang thiết bị y tế đáp ứng tiêu chí tại nhóm 3 được dự thầu vào nhóm 3 và nhóm 4, 5, 6;

-Trang thiết bị y tế đáp ứng tiêu chí tại nhóm 4 được dự thầu vào nhóm 4 và nhóm 5, 6;

-Trang thiết bị y tế đáp ứng tiêu chí tại nhóm 5 được dự thầu vào nhóm 5 và nhóm 6;

-Trang thiết bị y tế không đáp ứng tiêu chí tại nhóm 1, 2, 3, 4 và 5 thì chỉ được dự thầu vào nhóm 6.

* Trang thiết bị y tế tham dự thầu phải được cung cấp bởi một trong các tổ chức, cá nhân sau đây theo quy định tại Khoản 6 Điều 7 Thông tư 14/2020/TT-BYT ngày 10/07/2020:

a) Tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu số lưu hành trang thiết bị y tế;

b) Tổ chức, cá nhân được chủ sở hữu số lưu hành trang thiết bị y tế ủy quyền;

c) Tổ chức, cá nhân được tổ chức, cá nhân quy định tại điểm b ủy quyền;

d) Tổ chức, cá nhân được chủ sở hữu trang thiết bị y tế ủy quyền;

đ) Tổ chức, cá nhân được tổ chức, cá nhân quy định tại điểm d ủy quyền;

e) Tổ chức, cá nhân được tổ chức, cá nhân quy định tại điểm đ ủy quyền;

g) Tổ chức, cá nhân đứng tên trên giấy phép nhập khẩu trang thiết bị y tế;

h) Tổ chức, cá nhân được tổ chức, cá nhân quy định tại điểm g ủy quyền;

Việc ủy quyền phải tuân thủ quy định của pháp luật về dân sự.

* Hàng hóa dự thầu là trang thiết bị y tế phải được phép lưu hành trên thị trường hoặc được phép nhập khẩu theo quy định tại Nghị định 36/NĐ-CP và các văn bản pháp luật khác có liên quan còn hiệu lực.

3.2 Về nguồn gốc xuất xứ:

a. Đối với hàng hóa nhập khẩu: Có một trong các loại giấy tờ sau:

* Giấy phép lưu hành (áp dụng đối với hàng hóa có Giấy phép lưu hành)

* Giấy phép nhập khẩu (áp dụng đối với hàng hóa có Giấy phép nhập khẩu)

* Tờ khai hải quan (áp dụng đối với các trường hợp có Tờ khai hải quan)

Riêng các sản phẩm là trang thiết bị y tế loại B, C và D có trong danh mục đấu thầu được quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư 30/2015/TT-BYT ngày 12/10/2015 của Bộ Y tế Quy định việc nhập khẩu trang thiết bị y tế phải có thêm Giấy phép nhập khẩu của Bộ Y tế.

b. Đối với hàng sản xuất trong nước: Có một trong các loại giấy tờ sau:

* Giấy phép sản xuất

* Giấy phép kinh doanh (hoặc Giấy chứng nhận đầu tư) có đăng ký ngành nghề sản xuất phù hợp của Nhà sản xuất.

* Giấy phép lưu hành sản phẩm.

3.3. Về kiểm soát chất lượng:

+ Có Giấy phép lưu hành tự do (Đối với các nhóm trang thiết bị y tế theo yêu cầu tại Mục 1.3.1.2)

+ Có một trong các tài liệu sau:

Có Tiêu chuẩn cơ sở của nhà sản xuất hoặc Tiêu chuẩn Việt Nam hoặc có Giấy chứng nhận FDA hoặc Chứng chỉ đạt chất lượng CE hoặc Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa (CQ) hoặc ISO.

3.4. Các loại trang thiết bị y tế có cụm từ “hoặc tương đương” nhà thầu phải cung cấp các tài liệu để chứng minh tương đương về tính năng kỹ thuật, công năng sử dụng và tiêu chuẩn công nghệ theo yêu cầu hồ sơ mời thầu. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của các tài liệu chứng minh tương đương

Lưu ý: Tất cả các tài liệu về tính hợp lệ của trang thiết bị y tế phải được cơ quan có thẩm quyền cấp còn hiệu lực. Các tài liệu trong nước chỉ cần bản chụp có đóng dấu xác nhận

của nhà thầu. Các tài liệu bằng tiếng nước ngoài phải kèm theo bản dịch tiếng Việt và cam kết bản dịch đúng với bản gốc. Đối với trường hợp mặt hàng trang thiết bị y tế tham dự thầu có tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ hoặc chất lượng sản phẩm hết hiệu lực trước thời điểm dự thương thảo, nhà thầu phải cung cấp Bản cam kết đảm bảo đủ số lượng cung ứng theo yêu cầu thương thảo của nhà sản xuất hoặc nhà nhập khẩu hoặc nhà phân phối mặt hàng đó cho nhà thầu tham dự thương thảo.

Riêng đối với Giấy phép nhập khẩu cấp qua mạng điện tử, nhà thầu phải cam kết tính xác thực của tài liệu đó và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Tất cả các tài liệu theo yêu cầu về hồ sơ hàng hàng nhà thầu đóng thành 1 quyển gốc bìa ghi:

HỒ SƠ HÀNG HÓA

Gói thầu: hóa chất y tế khoa Hóa sinh vượt số lượng kế hoạch năm 2020-2021 mua cấp bách sử dụng tháng 9 năm 2021 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh

Mọi chi tiết xin liên hệ: Khoa Dược, Tầng 1, Khu nhà G, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Trị, Số 266 Hùng Vương, P.Đông Lương, TP Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Số điện thoại: 0913 449 680 Email: thuanhoangbvdk@gmail.com

Điều 13: Trách nhiệm trong việc thực hiện hợp đồng.

Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc hợp đồng đã ký, bên nào không thực hiện đúng hợp đồng đã ký thì sẽ xử lý, cụ thể:

a) Không đúng thời gian giao hàng:

Nếu bên B giao hàng chậm theo dự trù gây ảnh hưởng đến công tác điều trị cho bệnh nhân tại Bệnh viện thì bên A sẽ thương thảo với nhà thầu khác mua vật tư, hóa chất, sinh phẩm tương ứng để kịp thời phục vụ bệnh nhân và sẽ gửi Công văn thông báo với nhà thầu và Sở Y tế Quảng Trị đề nghị không cho bên B tham gia đấu thầu trong các đợt đấu thầu tiếp theo .

b) Không đúng chủng loại, số đăng ký, số nhập khẩu, quy cách và chất lượng sản phẩm hàng hoá:

- Khi bên B giao hàng không đúng chủng loại, số đăng ký, quy cách và chất lượng hàng hóa thì bên A không nhận và mọi chi phí cho công tác nghiệm thu, giao nhận ...bên B phải chịu trách nhiệm thanh toán hoàn toàn.

- Bên B chịu trách nhiệm hoàn toàn với hàng hóa không đạt chất lượng, bị thu hồi theo công văn của Bộ Y tế.

- Ngoài những vấn đề quy định trên, trách nhiệm vật chất của các bên trong việc thực hiện hợp đồng sẽ được giải quyết theo khung phạt Nhà nước quy định trong các văn bản pháp luật về hợp đồng kinh tế.

c) Bên A có trách nhiệm thanh toán tiền cho bên B đúng thời gian quy định theo khoản 2 điều 5 .

Điều 14: Giải quyết tranh chấp hợp đồng:

Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu có điều gì vướng mắc cần trao đổi thì hai bên chủ động thông báo cho nhau biết bằng văn bản để cùng nhau bàn bạc giải quyết, trong trường hợp các bên không tự giải quyết được thì đưa ra tranh chấp trước trọng tài kinh tế tỉnh Quảng Trị.

Điều 15: Hiệu lực của hợp đồng

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký đến hết ngày 30 tháng 9 năm 2021.

Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định

Hợp đồng lập thành lập 06 bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 05 bản, bên B giữ 01 bản ./.

ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC

ĐẠI DIỆN BÊN B

Trần Quốc Tuấn